

Chương

04

VƯỢT SÓNG NHỜ
LINH HOẠT CHUYỂN MÌNH.

Quản trị doanh nghiệp

Quản trị Công ty	94
Quản trị rủi ro	102
Mạng lưới hoạt động	112



QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Sở hữu cổ phần của Vietcombank		Ghi chú
			Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	
1	Nghiêm Xuân Thành	Chủ tịch HĐQT	59.025	0,00159%	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 25/04/2013. Được HĐQT Vietcombank bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 01/11/2014. Thành viên không điều hành Thôi đại diện phần vốn Nhà nước tại Vietcombank kể từ ngày 03/07/2021
2	Phạm Quang Dũng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	3.281	0,00009%	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 25/04/2013 Được HĐQT Vietcombank bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/11/2014
	Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT			Được HĐQT Vietcombank bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 30/08/2021 Thành viên không điều hành
3	EIJI SASAKI	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	0	0,00000%	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 28/04/2017. Thôi giữ chức Thành viên HĐQT kể từ ngày 23/04/2021
4	SHOJIRO MIZOGUCHI	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	0	0,00000%	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 23/04/2021
5	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	2.270	0,00006%	Được ĐHĐCĐ bất thường 2014 bầu là TV HĐQT kể từ ngày 26/12/2014. Thành viên không điều hành
6	Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	0	0,00000%	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 28/04/2017 Thành viên không điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Sở hữu cổ phần của Vietcombank		Ghi chú
			Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	
7	Nguyễn Mỹ Hào	Thành viên HĐQT	7012	0,00019%	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 28/04/2017. Thành viên không điều hành
8	Trương Gia Bình	Thành viên HĐQT	0	0,00000%	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 27/04/2018 Thành viên độc lập
9	Hồng Quang	Thành viên HĐQT	2	0,00000%	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 27/04/2018.
10	Đỗ Việt Hùng	Thành viên HĐQT	0	0,00000%	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 26/04/2019 Thành viên HĐQT không điều hành

Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2021, HĐQT Vietcombank đã tổ chức họp 60 phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản 176 trường hợp để định hướng, chỉ đạo hoạt động của Vietcombank trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT, cũng như trao đổi về một số chuyên đề cụ thể khác.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hoạt động của HĐQT

Tỷ lệ tham dự họp của các Thành viên HĐQT trong năm 2021 như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Số buổi họp trên cơ sở lấy phiếu ý kiến	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nghiêm Xuân Thành ⁽¹⁾	Chủ tịch HĐQT	25/04/2013	30/60	90/176	100%	
2	Phạm Quang Dũng	TV HĐQT, TGD	25/04/2013	40/60	135/176	100%	
3	Phạm Quang Dũng ⁽²⁾	Chủ tịch HĐQT	25/04/2013	20/60	41/176	100%	
4	Eiji Sasaki ⁽³⁾	TV HĐQT, PTGD	28/04/2017	05/09	0/0	100%	
5	Nguyễn Mạnh Hùng	TV HĐQT	26/12/2014	60/60	176/176	100%	
6	Phạm Anh Tuấn	TV HĐQT	28/04/2017	60/60	176/176	100%	
7	Nguyễn Mỹ Hào	TV HĐQT	28/04/2017	60/60	176/176	100%	
8	Hồng Quang	TV HĐQT	27/04/2018	60/60	176/176	100%	
9	Đỗ Việt Hùng	TV HĐQT	26/04/2019	60/60	176/176	100%	
10	Trương Gia Bình ⁽⁴⁾	TV HĐQT độc lập	27/04/2018	09/09	0/0	100%	
11	Shojiro Mizoguchi ⁽⁵⁾	TV HĐQT, PTGD	23/04/2021	24/60	17/176	100%	

Ghi chú:

⁽¹⁾: Ông Nghiêm Xuân Thành thôi đại diện phần vốn nhà nước tại Vietcombank để nhận nhiệm vụ mới từ ngày 03/07/2021 nên chỉ tính tỷ lệ tham gia họp từ 01/01/2021 đến hết 02/07/2021.

⁽²⁾: Ông Phạm Quang Dũng được bầu làm Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 30/08/2021.

⁽³⁾: Eiji Sasaki là TV HĐQT kiêm nhiệm, chỉ tính tỷ lệ tham gia họp đối với các phiên họp toàn thể. Ông Eiji Sasaki được miễn nhiệm chức vụ TV HĐQT từ ngày 23/04/2021 nên chỉ tính tỷ lệ tham gia họp từ 01/01/2021 đến hết 23/04/2021

⁽⁴⁾: Ông Trương Gia Bình là TV HĐQT độc lập, chỉ tính tỷ lệ tham gia họp đối với các phiên họp toàn thể.

⁽⁵⁾: Ông Shojiro Mizoguchi được bầu làm TV HĐQT từ ngày 23/04/2021 nên chỉ tính tỷ lệ tham gia đối với các phiên họp toàn thể từ ngày 23/04/2021

Các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị

Cơ cấu các Ủy ban

Ủy ban Quản lý rủi ro



Ủy ban Quản lý rủi ro tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt các chính sách và định hướng phù hợp trong từng thời kỳ liên quan đến các loại rủi ro, bao gồm cả việc xác định các tỷ lệ, giới hạn/hạn chế và mức độ chấp nhận rủi ro của ngân hàng.

Trong năm 2021, UBQLRR đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ, phối hợp với các phòng ban có liên quan để tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế/mô hình của Vietcombank, nhận định về tình hình rủi ro hiện tại và trong thời gian tới của Vietcombank, tham mưu đề xuất cho HĐQT về các chiến lược, chính sách quản lý rủi ro, các biện pháp phòng ngừa rủi ro trên nhiều mặt hoạt động.

Ủy ban nhân sự



Ủy ban nhân sự là ủy ban có vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ khác của Vietcombank. Sau khi các văn bản quy chế về quản lý cán bộ được ban hành đồng bộ, UBNS đã tích cực, chủ động trong việc tham mưu đánh giá, đề xuất quy hoạch bổ nhiệm quản lý cán bộ thuộc phân cấp thẩm quyền, kiện toàn mô hình tổ chức và phát triển mạng lưới, nhân sự phù hợp với chiến lược và mục tiêu kinh doanh.

Ủy ban Chiến lược



Ủy ban Chiến lược tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh của Ngân hàng, bao gồm cả đánh giá thực trạng, mục tiêu tổng thể, tầm nhìn dài hạn, định hướng chiến lược, các chỉ tiêu kinh doanh cho từng giai đoạn, giải pháp và lộ trình thực hiện. Ủy ban chiến lược đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong vai trò tham mưu, tư vấn HĐQT trong thực thi chiến lược của Vietcombank.

Năm 2021, để phù hợp với thay đổi nhân sự cấp cao và tình hình thực tế hoạt động, Vietcombank đã kiện toàn nhân sự các ủy ban.

Các thành viên Hội đồng quản trị đều đã tham gia các chương trình đào tạo về quản trị công ty.



QUẢN TRỊ CÔNG TY

2. BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát: Số lượng thành viên BKS tại thời điểm 31/12/2021 là 03 thành viên gồm 01 Trưởng BKS và 02 thành viên.

Trong năm 2021, các Thành viên BKS tham dự cuộc họp BKS như sau:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lại Hữu Phước	Trưởng BKS	26/06/2020	7/7	100%	-
2	Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên BKS	26/04/2008	7/7	100%	-
3	Bà Đỗ Thị Mai Hương	Thành viên BKS	26/04/2008	7/7	100%	-

Hoạt động của Ban kiểm soát

Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, BDH trong việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng trong quản trị, điều hành; giám sát việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2021 của Vietcombank đã được ĐHCĐ thông qua, việc thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của Vietcombank đến năm 2020. Công tác giám sát của BKS được thực hiện thường xuyên và theo các chuyên đề, trên cơ sở các định hướng chỉ đạo điều hành của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước đối với hoạt động của tổ chức tín dụng liên quan đến việc thực hiện chính sách tiền tệ, tín dụng và ngoại hối, hoạt động đầu tư góp vốn, mua cổ phần, nâng cao năng lực quản trị, điều hành, quản trị rủi ro, nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng.

Trong năm 2021, kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục chịu nhiều ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19 nhưng HĐQT và BDH đã chủ động, kịp thời đưa ra các chính sách, giải pháp ứng phó phù hợp, thực hiện quyết liệt các biện pháp thúc đẩy kinh doanh để đảm bảo phát triển ổn định theo đúng định hướng và kế hoạch đề ra, đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, an toàn và hiệu quả. Hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và BDH đã tuân thủ các quy định của Luật TCTD và Điều lệ Vietcombank.

Thực hiện theo quy định của Luật TCTD, BKS đã thực hiện theo dõi danh sách/cập nhật thay đổi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng Giám đốc. BKS đã báo cáo rà soát đối với một số hợp đồng, giao dịch của Vietcombank với người có liên quan của Thành viên HĐQT độc lập của Vietcombank theo yêu cầu của NHNN.

Hoạt động của Ban kiểm soát

Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thực hiện Quy chế quản trị nội bộ Vietcombank, BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp thường xuyên/định kỳ của HĐQT/thường trực HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH. BKS cũng được cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho việc kiểm soát của BKS.

BKS đã phối hợp với HĐQT rà soát, trình ĐHCĐ thông qua để ban hành các quy định quản trị nội bộ của Vietcombank, rà soát để ban hành, sửa đổi các quy định nội bộ của BKS nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật mới có hiệu lực từ 01/01/2021 và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Vietcombank. BKS đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động giám sát, kiểm toán của ngân hàng.

Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với HĐQT, BDH về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn hoạt động của Ngân hàng.

Hoạt động khác của BKS:

Trong năm 2021, BKS đã chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác thẩm định BCTC năm 2020 và báo cáo giữa niên độ 2021; thực hiện lập báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ, báo cáo phòng chống rửa tiền và báo cáo đánh giá độc lập hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2020 của Vietcombank; thực hiện 21 cuộc kiểm toán; thực hiện rà soát 06 chuyên đề về các hoạt động tín dụng, đầu tư mua sắm, an toàn thông tin.

BKS thường xuyên chỉ đạo và giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc triển khai hoạt động theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN, Điều lệ Vietcombank, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Triển khai hiệu quả Dự án nâng cao năng lực và chuyển đổi chức năng kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Basel II, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu/chuẩn mực quốc tế.

Các thành viên/cán bộ BKS đã tham gia các khóa đào tạo, trao đổi nghiệp vụ nhằm nâng cao kiến thức quản trị, điều hành, tham gia các dự án chuyển đổi của ngân hàng.



QUẢN TRỊ CÔNG TY

3. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Trong năm 2021, Vietcombank không phát sinh giao dịch mua cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan.

4. HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Tiếp xúc nhà đầu tư

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư đã có nhiều thay đổi nhằm thích ứng và đảm bảo duy trì sự kết nối với các nhà đầu tư trong bối cảnh việc dịch chuyển và gặp gỡ trực tiếp bị hạn chế ở nhiều nơi. Bên cạnh việc tham gia các buổi hội thảo và cuộc họp trao đổi thông tin do các Quỹ đầu tư và các Công ty chứng khoán tổ chức, Vietcombank đã chủ động phối hợp với Công ty chứng khoán VCBS tổ chức các buổi công bố kết quả kinh doanh hàng quý của Vietcombank. Sự kiện định kỳ này được tổ chức online hoàn toàn đã thu hút sự quan tâm rất lớn của hàng trăm nhà đầu tư trong và ngoài nước. Qua đó, thông tin về hoạt động kinh doanh của Vietcombank được truyền tải đầy đủ, nhanh chóng, kịp thời, chính xác tới nhà đầu tư và thị trường, góp phần tạo nên sự bùng nổ của cổ phiếu Vietcombank nói riêng và thị trường chứng khoán nói chung.

Hoạt động công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

Nhận thức rõ vai trò của thông tin minh bạch, kịp thời về tình hình hoạt động của doanh nghiệp đối với nhà đầu tư, hoạt động công bố thông tin trong năm 2021 cũng nhận được nhiều sự quan tâm, chú trọng. Vietcombank đã thực hiện công bố chính xác, kịp thời và đầy đủ các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên cùng hơn 80 nội dung công bố thông tin bất thường về hoạt động ngân hàng để qua đó nhà đầu tư và cổ đông hiểu được tình hình hoạt động cũng những kế hoạch, chiến lược của Vietcombank.

Những thành tựu trong năm 2021

0,63%
Tỷ lệ nợ xấu duy trì

B+
Sức mạnh độc lập được nâng

47,3 nghìn tỷ đồng
Vốn điều lệ của Vietcombank

Bên cạnh hàng loạt các giải thưởng thường niên danh giá do Forbes, Brand Finance và The Asian Banker trao tặng, tháng 2 năm 2021, lần đầu tiên Vietcombank được tạp chí International Finance Magazine vinh danh là Ngân hàng có hoạt động quan hệ nhà đầu tư tốt nhất trong ngành tài chính-ngân hàng (Best Investor Relations - Banking and Finance). Đây vừa là vinh dự, vừa là sự ghi nhận những cống hiến và nỗ lực không mệt mỏi trong công tác quan hệ nhà đầu tư những năm qua, nhằm hướng tới xây dựng hình ảnh thương hiệu Vietcombank minh bạch và chuyên nghiệp.

Nhờ sự nỗ lực của toàn hệ thống và sự dịch chuyển nhạy bén, linh hoạt định hướng và trọng tâm kinh doanh, Vietcombank đã đạt được tăng trưởng ấn tượng với quy mô tăng trưởng tín dụng đứng đầu toàn ngành. Chất lượng tài sản được duy trì với tỷ lệ nợ xấu tiếp tục được kiểm soát ở mức 0,63%. Do đó, mặc dù dịch COVID-19 còn ảnh hưởng tiêu cực lên toàn nền kinh tế nhưng trong năm 2021, Vietcombank đã được cả 3 tổ chức định hạng tín nhiệm quốc tế là Fitch Ratings, Moody's và S&P nâng hạng triển vọng từ mức Ổn định và/hoặc Tiêu cực trong năm 2020 lên mức Tích cực. Đặc biệt, tháng 12 năm 2021, Fitch Ratings tiếp tục nâng hạng sức mạnh độc lập của Vietcombank lên một bậc từ b lên b+, khẳng định sức mạnh tài chính, quản trị và nội lực của Vietcombank giữa muôn trùng khó khăn, thách thức.

Năm 2021, Vietcombank cũng đã thực hiện thành công bước đầu kế hoạch tăng vốn điều lệ do Đại hội đồng Cổ đông giao. Tháng 12 năm 2021, Vietcombank đã triển khai kế hoạch phát hành hơn 1 tỷ cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2019, dự kiến đưa vốn Điều lệ của Vietcombank lên mức 47,3 nghìn tỷ đồng trong tháng 01/2022. Việc phát hành thành công cổ phiếu tăng vốn Điều lệ thông qua chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là bước đệm, tạo tiền đề quan trọng để Vietcombank triển khai việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ. Với quy mô vốn điều lệ liên tục gia tăng, Vietcombank hoàn toàn tự tin hướng tới mục tiêu niêm yết cổ phiếu Vietcombank trên sàn giao dịch chứng khoán nước ngoài trong tương lai gần.





QUẢN TRỊ RỦI RO

Nhằm giữ vững mục tiêu chiến lược là ngân hàng quản trị rủi ro tốt nhất Việt Nam, Vietcombank luôn chủ động nâng cao văn hóa quản trị rủi ro, tiên phong trong nghiên cứu, áp dụng các mô hình, phương thức quản trị rủi ro tiên tiến theo chuẩn mực quốc tế, định hướng của Cơ quan quản lý, cũng như nhu cầu quản trị nội bộ.

1. THÔNG TIN CHUNG

Về cơ cấu tổ chức, Vietcombank thường xuyên rà soát, kiện toàn bộ máy quản trị rủi ro phù hợp với nguyên tắc ba tuyến bảo vệ: (i) tuyến bảo vệ thứ nhất có chức năng nhận dạng, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro; (ii) tuyến bảo vệ thứ hai có chức năng xây dựng chính sách quản lý rủi ro, quy định nội bộ về quản trị rủi ro, đo lường, theo dõi rủi ro và tuân thủ quy định pháp luật và (iii) tuyến bảo vệ thứ ba có chức năng kiểm toán nội bộ. Đồng thời, tăng cường, nâng cao vai trò, hoạt động của các Ủy ban, Hội đồng, Bộ phận trong công tác quản lý rủi ro, như: Ủy ban Quản lý rủi ro, Hội đồng rủi ro, Bộ phận Quản lý rủi ro, Bộ phận Tuân thủ, Kiểm toán nội bộ. Qua đó giúp nâng cao hiệu quả kiểm soát rủi ro, đồng thời hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất cho Ngân hàng.

Các văn bản, chính sách, quy định, hướng dẫn về quản lý rủi ro được Vietcombank liên tục rà soát, cập nhật định kỳ nhằm đáp ứng các yêu cầu, định hướng của Cơ quan quản lý, cũng như thực trạng hoạt động của Ngân hàng.

QUẢN TRỊ RỦI RO



1. THÔNG TIN CHUNG

Vietcombank cũng chú trọng trong đầu tư xây dựng các công cụ, mô hình đo lường rủi ro theo các phương pháp tiên tiến. Các mô hình lượng hóa rủi ro đã được xây dựng với tỷ lệ bao phủ gần như toàn bộ danh mục của Ngân hàng. Bên cạnh đó, các hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ cũng thường xuyên được Vietcombank nâng cấp nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu quản trị. Công tác rà soát và nâng cao chất lượng dữ liệu tại Vietcombank ngày càng được chú trọng và duy trì thường xuyên, liên tục nhằm đáp ứng yêu cầu về kiểm soát chất lượng cũng như tính đầy đủ của dữ liệu. Vietcombank xác định mục tiêu đảm bảo chất lượng dữ liệu là mục tiêu ưu tiên hàng đầu trong giai đoạn này để duy trì và nâng cao khả năng cạnh tranh của Ngân hàng.

Trong bối cảnh tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tới kinh tế trong nước và thế giới, Vietcombank đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý rủi ro nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu kép: phòng chống dịch hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh. Trong năm 2021, Vietcombank tiếp tục duy trì tỉ lệ an toàn vốn tối thiểu đáp ứng với khẩu vị rủi ro cũng như ngưỡng quy định của pháp luật. Đồng thời, Vietcombank đã triển khai nâng cấp khung kiểm tra sức chịu đựng về vốn – là cấu phần quan trọng và phức tạp nhất trong Quy trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP) theo Basel II, qua đó đảm bảo Vietcombank có thể chủ động đáp ứng các yêu cầu về vốn ngay cả trong các điều kiện hoạt động bất lợi. Không chỉ dừng lại ở việc triển khai Basel II theo phương pháp tiêu chuẩn, trong thời gian qua, Vietcombank đã tiếp tục rà soát, hoàn thiện các điều kiện cần thiết để đáp ứng Basel II theo phương pháp nâng cao; qua đó sẵn sàng rà soát và đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngay khi các quy định, hướng dẫn liên quan đến triển khai Basel II theo phương pháp nâng cao được ban hành.

2. CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÁC LOẠI HÌNH RỦI RO TRỌNG YẾU TẠI VIETCOMBANK TRONG NĂM 2021

Quản lý Rủi ro Tín dụng

Rủi ro tín dụng bao gồm: (i) Rủi ro tín dụng (là rủi ro do khách hàng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng hoặc thỏa thuận với ngân hàng); (ii) Rủi ro tín dụng đối tác (là rủi ro do đối tác không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ thanh toán trước hoặc khi đến hạn của các giao dịch tự doanh; giao dịch repo và giao dịch reverse repo; giao dịch sản phẩm phái sinh để phòng ngừa rủi ro; giao dịch mua bán ngoại tệ, tài sản tài chính để phục vụ nhu cầu của khách hàng, đối tác và các giao dịch để đối ứng với các giao dịch này).

Khung quản lý rủi ro tín dụng của Vietcombank bao gồm cơ cấu tổ chức, các chính sách, quy trình, mô hình lượng hóa rủi ro tín dụng, hạn mức và báo cáo rủi ro tín dụng. Một số kết quả quản lý rủi ro tín dụng chính trong thời gian vừa qua có thể kể đến như sau:

- Vận hành hiệu quả hệ thống khung dấu hiệu cảnh báo sớm ("EWS"), nhằm đánh giá và nhận diện sớm các đối tượng khách hàng doanh nghiệp tiềm ẩn rủi ro, từ đó nâng cao chất lượng danh mục tín dụng của Ngân hàng thông qua việc đánh giá thường xuyên khách hàng sau cho vay, kịp thời đưa ra các biện pháp phòng ngừa, xử lý nhằm giảm thiểu thiệt hại cho Ngân hàng. Việc nhận diện khách hàng được xây dựng dựa trên cơ sở phân tích định lượng các dữ liệu trên hệ thống ngân hàng lõi, hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ kết hợp với bộ câu hỏi định tính nhằm đánh giá uy tín, lịch sử quan hệ tín dụng cũng như tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và khả năng trả nợ của khách hàng.
- Rà soát thường xuyên, điều chỉnh kịp thời hệ thống các văn bản chính sách về quản lý rủi ro tín dụng, gồm: (i) chính sách quản lý rủi ro tín dụng; (ii) quy định về giới hạn tín dụng đối với một khách hàng/nhóm khách hàng; (iii) quy định về giới hạn tín dụng đối tác đối với một đối tác của Vietcombank; (iv) quy định về thẩm quyền phê duyệt tín dụng; (v) chính sách bảo đảm tín dụng; (vi) quy định về cho vay/bảo lãnh/mua trái phiếu doanh nghiệp/bao thanh toán; (vii) bộ quy trình tín dụng theo từng đối tượng khách hàng. phù hợp với quy định của pháp luật, khẩu vị rủi ro cũng như đáp ứng yêu cầu kinh doanh của Ngân hàng.

- Xây dựng, hoàn thiện các mô hình lượng hóa rủi ro tín dụng theo Basel II; từng bước đưa vào ứng dụng trong các chính sách quản lý rủi ro tín dụng và hoạt động điều hành kinh doanh.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng và tính kịp thời về: (i) báo cáo quản lý danh mục tín dụng bán buôn và danh mục tín dụng bán lẻ; (ii) xây dựng báo cáo ngành làm căn cứ để xác định rủi ro ngành, từ đó có định hướng cấp tín dụng với từng ngành tùy theo mức độ rủi ro của từng ngành; (iii) thông tin về nhóm khách hàng có mối quan hệ liên quan để phân cấp thẩm quyền cấp tín dụng với từng nhóm khách hàng có mối quan hệ liên quan, đảm bảo các nhóm khách hàng có mức độ ảnh hưởng trọng yếu phải được cấp thẩm quyền cao hơn phê duyệt cấp tín dụng.
- Xây dựng, theo dõi và quản lý hạn mức rủi ro tín dụng, gồm: (i) Hạn mức cấp tín dụng theo đối tượng khách hàng, ngành, lĩnh vực kinh tế trên cơ sở khả năng trả nợ của khách hàng, rủi ro tín dụng của ngành, lĩnh vực kinh tế; (ii) Hạn mức cấp tín dụng theo sản phẩm, hình thức bảo đảm trên cơ sở rủi ro tín dụng tương ứng của sản phẩm, hình thức bảo đảm.

Năm 2021, trước ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh COVID-19 đến toàn bộ nền kinh tế và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, người dân, Vietcombank đã duy trì đồng bộ các giải pháp về chính sách/quy định và hệ thống công nghệ tiên tiến, đồng thời thường xuyên đánh giá chất lượng danh mục tín dụng. Kết quả kinh doanh trong năm 2021 của Vietcombank đã khẳng định vị thế một Ngân hàng vững mạnh về tài chính và luôn duy trì hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả.

QUẢN TRỊ RỦI RO



Quản lý Rủi ro Hoạt động

Rủi ro hoạt động là rủi ro do các quy trình nội bộ quy định không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống hoặc do các yếu tố bên ngoài làm tổn thất về tài chính, tác động tiêu cực phi tài chính (bao gồm cả rủi ro pháp lý) đối với Ngân hàng. Rủi ro hoạt động không bao gồm rủi ro danh tiếng và rủi ro chiến lược.

Vietcombank đã thiết lập và triển khai đầy đủ khung quản lý rủi ro hoạt động (QLRRHĐ), bao gồm mô hình, cơ cấu tổ chức, hệ thống các chính sách, quy trình QLRRHĐ, khẩu vị và hạn mức rủi ro hoạt động, bảo đảm tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN và theo tiêu chuẩn tiên tiến Basel II.

Năm 2021, công tác QLRRHĐ của Vietcombank tiếp tục được chú trọng và tăng cường, với mục tiêu giảm thiểu tổn thất rủi ro hoạt động để bảo vệ Ngân hàng, cổ đông và khách hàng. Công tác QLRRHĐ được triển khai hiệu quả trên phạm vi toàn hệ thống thông qua các công cụ QLRRHĐ như công tác báo cáo sự cố, tự đánh giá rủi ro và các chốt kiểm soát, xây dựng và theo dõi các chỉ số rủi ro chính (KRI), công tác đánh giá rủi ro đối với mọi chính sách, quy định, sản phẩm, dịch vụ mới, qua đó hỗ trợ hiệu quả việc nhận dạng, đo lường, theo dõi và kiểm soát rủi ro hoạt động trong mọi hoạt động của Ngân hàng.

Vietcombank cũng tiếp tục đẩy mạnh triển khai các quy trình, hành động cụ thể để quản lý các rủi ro hoạt động đặc thù như triển khai toàn diện khung quản lý rủi ro gian lận, khung quản lý rủi ro công nghệ thông tin, QLRRHĐ đối với hoạt động thuê ngoài. Ngoài các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và giảm thiểu rủi ro hoạt động, Vietcombank tiếp tục thực hiện chuyển giao rủi ro hoạt động thông qua các gói bảo hiểm rủi ro hoạt động đối với tài sản của ngân hàng như một biện pháp QLRRHĐ bổ sung, giúp bảo vệ ngân hàng trong trường hợp phát sinh các tổn thất nghiêm trọng. Bên cạnh các công cụ kỹ thuật, Vietcombank cũng không ngừng tập trung nâng cao văn hóa QLRRHĐ thông qua công tác đào tạo, truyền thông, bảo đảm tuân thủ Bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp, và xây dựng một môi trường lao động gắn kết để ngăn ngừa rủi ro.

Đặc biệt, trong năm 2021, trước tình hình dịch bệnh COVID-19 bùng phát mạnh và diễn biến phức tạp, Vietcombank đã tiếp tục theo sát diễn biến của dịch và các văn bản chỉ đạo của Nhà nước, địa phương để xây dựng và triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách và phương án ứng phó với dịch bệnh COVID-19, bao gồm tổ chức làm việc tại địa điểm dự phòng, làm việc từ xa/theo ca, thực hiện "3 tại chỗ, 2 địa điểm - 1 cung đường", đặc biệt là tổ chức mạnh mẽ công tác tiêm vắc-xin phòng COVID-19 cho cán bộ nhân viên và người thân trên toàn hệ thống, đảm bảo an toàn cho người lao động và khách hàng của Vietcombank, đồng thời thực hiện xuất sắc mục tiêu kép: đảm bảo kinh doanh liên tục trên toàn hệ thống và hoàn thành mục tiêu phát triển kinh doanh của Ngân hàng.

QUẢN TRỊ RỦI RO

Quản lý Rủi ro Thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất, tỷ giá, giá vàng, giá chứng khoán và giá hàng hoá trên thị trường đối với giá trị danh mục tài sản tài chính của ngân hàng. Rủi ro thị trường bao gồm: Rủi ro lãi suất và rủi ro giá cổ phiếu trên Sổ kinh doanh; Rủi ro ngoại hối, Rủi ro giá hàng hóa trên Sổ kinh doanh và Sổ ngân hàng.

Khung quản lý rủi ro thị trường của Vietcombank là sự kết hợp chặt chẽ giữa cơ cấu tổ chức, các chính sách, quy trình, mô hình, hạn mức và báo cáo rủi ro thị trường, được xây dựng theo các tiêu chuẩn tiên tiến trên thế giới. Việc quản lý rủi ro thị trường được thực hiện chi tiết đến từng đơn vị kinh doanh, nghiệp vụ trên cơ sở xác định từng hồ sơ rủi ro nói riêng và khẩu vị rủi ro của Vietcombank nói chung. Trên cơ sở khung quản lý rủi ro thị trường đồng bộ, Vietcombank có thể chủ động phòng ngừa rủi ro nhằm hạn chế các tác động của biến động thị trường.

Trong năm 2021, Vietcombank tiếp tục rà soát, định kỳ cập nhật các chính sách, quy trình, phương pháp luận và bổ sung, nâng cấp các hệ thống, mô hình, chương trình đo lường, quản lý rủi ro thị trường nhằm đáp ứng tốt nhất các quy định của Ngân hàng Nhà nước cũng như bám sát theo các thông lệ quốc tế.



Quản lý Rủi ro Thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro phát sinh do: (i) Ngân hàng không có khả năng thực hiện các nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn; hoặc (ii) Ngân hàng có khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn nhưng phải trả chi phí cao hơn mức chi phí bình quân của thị trường theo quy định nội bộ của Ngân hàng.

Khung quản trị rủi ro thanh khoản của Vietcombank đã được thiết lập đầy đủ bao gồm mô hình, cơ cấu tổ chức quản trị, hệ thống văn bản chính sách, quy trình, quy định, hạn mức toàn diện nhằm nhận diện, đo lường, giám sát và báo cáo rủi ro theo thông lệ quốc tế, các tiêu chuẩn tiên tiến về Basel II, đồng thời tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ khả năng chi trả và thanh khoản trong hoạt động ngân hàng. Các quy định, quy trình, hạn mức, công cụ quản lý rủi ro thanh khoản đều được rà soát và cập nhật hàng năm để kịp thời sửa đổi đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý và thực tế triển khai trong nội bộ của Ngân hàng.

Năm 2021, ngoài việc theo dõi, kiểm soát rủi ro thanh khoản chặt chẽ hàng ngày, Vietcombank tiếp tục theo dõi và đánh giá ảnh hưởng của dịch COVID-19 tới thanh khoản và thử nghiệm kế hoạch dự phòng thanh khoản đột xuất. Ngoài ra, Vietcombank cũng tập trung cao độ nguồn lực để tham gia dự án đầu tư hệ thống ALM/FTP nhằm tự động hóa công tác báo cáo quản trị, đáp ứng thông lệ quốc tế về quản lý rủi ro thanh khoản. Trong năm 2021, thanh khoản của Ngân hàng vẫn luôn được đảm bảo an toàn.

QUẢN TRỊ RỦI RO

Quản lý Rủi ro Lãi suất Trên sổ Ngân hàng

Rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất đối với thu nhập, giá trị tài sản, giá trị nợ phải trả và giá trị cam kết ngoại bảng của ngân hàng phát sinh do: (i) Chênh lệch thời điểm ấn định mức lãi suất mới hoặc kỳ xác định lại lãi suất; (ii) Thay đổi mối quan hệ giữa các mức lãi suất của các công cụ tài chính khác nhau nhưng có cùng thời điểm đáo hạn; (iii) Thay đổi mối quan hệ giữa các mức lãi suất ở các kỳ hạn khác nhau; (iv) Tác động từ các sản phẩm quyền chọn lãi suất, các sản phẩm có yếu tố quyền chọn lãi suất.

Đối với công tác quản trị rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, Vietcombank đã thiết lập hệ thống chính sách, quy trình, hạn mức toàn diện nhằm nhận diện, đo lường, giám sát và kiểm soát, báo cáo rủi ro theo các thông lệ quốc tế như Basel II cũng như tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN.

Vietcombank là một trong các ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam áp dụng các công cụ, hạn mức quản lý rủi ro lãi suất vào hoạt động quản trị hàng ngày (quản lý chênh lệch kỳ hạn tái định giá giữa tài sản có nhạy cảm lãi suất và tài sản nợ nhạy cảm lãi suất, độ nhạy thu nhập lãi thuần (độ nhạy NII) và độ nhạy giá trị kinh tế của vốn chủ sở hữu (độ nhạy EVE)). Ngoài ra, Vietcombank cũng sử dụng sản phẩm phái sinh phù hợp để giảm thiểu tác động tiêu cực của biến động lãi suất.

Trong năm 2021, Vietcombank luôn theo dõi, giám sát các hạn mức rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng đảm bảo các hạn mức rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng luôn duy trì trong giới hạn đã thiết lập.

Quản lý Rủi ro Tập trung

Rủi ro tập trung là rủi ro do ngân hàng có hoạt động kinh doanh tập trung vào một khách hàng (bao gồm người có liên quan), đối tác, sản phẩm, giao dịch, ngành, lĩnh vực kinh tế, loại tiền tệ ở mức độ có tác động đáng kể đến thu nhập, trạng thái rủi ro theo quy định nội bộ của ngân hàng. Rủi ro tập trung bao gồm rủi ro tập trung đối với hoạt động cấp tín dụng và rủi ro tập trung đối với hoạt động giao dịch tự doanh.

Vietcombank đã thiết lập khung quản trị rủi ro tập trung đầy đủ, bao gồm mô hình, cơ cấu tổ chức quản trị, hệ thống văn bản chính sách, quy trình, quy định, hạn mức toàn diện nhằm nhận diện, đo lường, giám sát và báo cáo rủi ro đảm bảo tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước, cũng như quy định nội bộ của Vietcombank.

Trong công tác quản lý rủi ro tập trung đối với hoạt động cấp tín dụng, Vietcombank chủ trương đa dạng hóa danh mục cấp tín dụng theo các nguyên tắc sau: (i) xác định hạn mức rủi ro tập trung tín dụng cho sản phẩm tín dụng, khách hàng, ngành, lĩnh vực kinh tế, loại tài sản bảo đảm; (ii) xác định người có liên quan của khách hàng

theo quy định của pháp luật và theo định danh của Ngân hàng; (iii) xác định mức độ đa dạng và mức độ tương tác giữa các sản phẩm tín dụng, ngành, lĩnh vực kinh tế. Trong năm 2021, Vietcombank luôn giám sát, theo dõi sát sao các hạn mức rủi ro tập trung tín dụng đảm bảo các hạn mức rủi ro tập trung tín dụng luôn duy trì trong hạn mức đã thiết lập. Bên cạnh đó, Vietcombank tiếp tục nâng cao phương pháp luận về Khung kiểm tra sức chịu đựng về vốn đối với rủi ro tín dụng và rủi ro tập trung tín dụng nhằm tối ưu hoá nguồn vốn trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng.

Đối với rủi ro tập trung trong hoạt động tự doanh, Vietcombank đã triển khai chính thức các công cụ quản lý dựa trên các tiêu chí xác định danh mục giao dịch tự doanh để áp dụng hạn mức đảm bảo mức độ đa dạng, mức độ tương tác; các hạn mức được thiết lập dựa trên mức tối đa của tỷ trọng giữa số dư của sản phẩm giao dịch, loại tiền tệ và đối tác giao dịch so với tổng số dư giao dịch tự doanh.



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

DANH SÁCH CHI NHÁNH THỜI ĐIỂM 31/12/2021

Tính đến thời điểm 31/12/2021: Vietcombank có 121 Chi nhánh và 476 Phòng giao dịch đã đi vào hoạt động.

TT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
1	An Giang	Số 26 Hai Bà Trưng, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	02963.898999
2	Ba Đình	521 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội	024.37665318
3	Bà Rịa	Số 03 Trường Chinh, phường Phước Trung, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	0254.3716275
4	Bảo Lộc	Số 452 Trần Phú, phường 2, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	02633.726886
5	Bắc Bình Dương	Lô D1-4-TT, Đường NA3, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	0274.3697979
6	Bắc Giang	Số 278 đường Hoàng Văn Thụ, phường Đình Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.	02043.797888
7	Bắc Hà Tĩnh	Số 52 Đường Trần Phú, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	0239.6262555
8	Bạc Liêu	Số 14-15 lô B đường Bà Triệu, phường 3, TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.	0291.3955055
9	Bắc Ninh	Ngã 6, phường Đại Phúc, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	0222.3811282
10	Bắc Gia Lai	Số 737 Phạm Văn Đồng, phường Yên Thế, TP. Pleiku, tỉnh Gia lai	269.3867927
11	Bắc Sài Gòn	Số 155-155A đường Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP. HCM	0287.3008999
12	Bến Tre	Số 55B3, đại lộ Đồng Khởi, phường Phú Khương, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre	0275.6255888
13	Biên Hoà	Số 22, đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	0251.3991944
14	Bình Định	66C đường Lê Duẩn, phường Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	0256.3526666
15	Bình Dương	Số 185-187 Đại lộ Bình Dương, phường Phú Thọ, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	0274.3831227
16	Bình Phước	Số 744 đường Phú Riêng Đò, phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	0271.3558888
17	Bình Tây	129-129A Hậu Giang, phường 5, Quận 6, TP. HCM	0283.9600477

TT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
18	Bình Thuận	Số 50 Đại lộ Nguyễn Tất Thành, Phường Hưng Long, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	0252.3739064
19	Cà Mau	Số 07 đường An Dương Vương, phường 7, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0290.3575857
20	Cần Thơ	03-05-07 Hòa Bình, phường Tân An, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0292.3820445
21	Châu Đốc	Số 20 Lê Lợi, phường Châu Phú B, TP. Châu Đốc, tỉnh An Giang	0296.3565603
22	Chí Linh	Số 1 đường Thái Học, phường Sao Đỏ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương	02203.885522
23	Chương Dương	564 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, Quận Long Biên, TP. Hà Nội	0243.6523333
24	Đà Nẵng	140-142 Lê Lợi, phường Hải Châu, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng	0236.3822110
25	Đắk Lắk	06 Trần Hưng Đạo, phường Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	02623.818444
26	Đông Anh	Thôn Nghĩa Lại, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội	0243.8835999
27	Đông Bình Dương	Số 26 đường Lê Duẩn, khu 2, phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	0274.3589999
28	Đồng Nai	Số 53-55, đường Võ Thị Sáu, phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	0251.3823666
29	Đông Sài Gòn	22F-24 Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	0283.8407924
30	Đồng Tháp	Số 66, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	0277.3872110
31	Dung Quất	KCN Đông Dung Quất, KKT Dung Quất, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	0255.3632333
32	Gia Định	Số 415 đường Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú A, TP. Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	0283.7307799
33	Gia Lai	33 Quang trung, phường Hội Thương, TP. Pleiku, tỉnh Gia lai	0269.3875566
34	Hạ Long	166 Đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	0203.3811808
35	Hà Nam	Đường Lê Hoàn, phường Hai Bà Trưng, TP. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	0226.3616666
36	Hà Nội	Tầng 1 đến tầng 5, số 11B Cát Linh, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	0243.9746666
37	Hà Thành	Số 344 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	0243.6503333
38	Hà Tĩnh	Số 02 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Trần Phú, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	0239.3857003

TT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
39	Hải Dương	Số 66 Nguyễn Lương Bằng, phường Bình Hàn, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	03203.891259
40	Hải Phòng	Số 275 Lạch Tray, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	0225.3842658
41	Hồ Chí Minh	Tòa nhà VBB, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM	0283.8297245
42	Hoàn Kiếm	23 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	0243.9335566
43	Hoàng Mai	Tầng 1,2, Tower 1, Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	0243.8383383
44	Huế	78 Hùng Vương, phường Phú Nhuận, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	0234.3811900
45	Hùng Vương	664 Sư Vạn Hạnh, phường 12, Quận 10, TP. HCM	02623.818444
46	Hung Yên	Số 02, Đường Nguyễn Công Hoan, Phường Bản Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hòa, Tỉnh Hưng Yên	0221.3941886
47	Khánh Hòa	17 Quang Trung, phường Vạn Thạnh, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	0258.3568899
48	Kiên Giang	Số 89, đường 3 tháng 2, phường Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	0297.3862749
49	Kinh Bắc	Tòa nhà Long Phương, số 370 - 372 đường Trần Phú, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh	0222.3818.828
50	Kon Tum	Số 01 đường Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	0260.3703337
51	Kỳ Đồng	13-13 Bis Kỳ Đồng, phường 9, Quận 3, TP. HCM	0283.9318968
52	Lâm Đồng	Số 33 Nguyễn Văn Cừ, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	0263.3511811
53	Lạng Sơn	Số 39 đường Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	0205.3859859
54	Lào Cai	Số 52 đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai	0214.3828396
55	Long An	Số 2A, Phạm Văn Ngũ, khu phố 5, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	0272.3633683
56	Đông Đồng Nai	Số 163 Quốc lộ 1A, xã Hối Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	0251.3646151
57	Móng Cái	Số 05, đường Hùng Vương, phường Trần Phú, TP. Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	0203.3757575
58	Nam Bình Dương	Số 121 đường ĐT 743B, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương	0274.7307777

TT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
59	Nam Đà Nẵng	Số 537 đường Trần Hưng Đạo, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng	0236.3932999
60	Nam Định	Số 629 Trần Hưng Đạo, phường Lộc Vương, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định	0228.3558666
61	Nam Hà Nội	Tầng 1,2,3, Tòa nhà "Nhà ở cao tầng và dịch vụ Cầu Tiên", 1277 Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội	0243.8699696
62	Nam Hải Phòng	Số 11 Hoàng Diệu, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	0225.3552299
63	Nam Sài Gòn	Tầng 1,2,3,4 Tòa nhà V6, plot V, Khu đô thị mới Himlam, 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, Quận 7, TP. HCM	0283.7701634
64	Nghệ An	Số 21 Đường Quang Trung, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An	0238.3842033
65	Nghi Sơn	Thôn Nam Yên, xã Hải Yên, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	0237.3613999
66	Nha Trang	21 Lê Thành Phương, phường Vạn Thắng, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	0258.3826279
67	Nhon Trạch	Đường Nguyễn Hữu Cảnh, ấp Xóm Hố, xã Phú Nội, huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai	0251.3521888
68	Ninh Bình	1069 Trần Hưng Đạo, Phố 14, Phường Vân Giang, TP. Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình	0229.3894444
69	Ninh Thuận	số 47 đường 16/4, phường Kinh Dinh, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	0259.3922755
70	Phố Hiến	Số 186 đường Chu Mạnh Trinh, phường Hiến Nam, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	0221.3596666
71	Phú Nhuận	Số 285 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	0283.8479966
72	Phú Quốc	Số 1A, đường Hùng Vương, khu phố 1, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	0297.3981037
73	Phúc Yên	Tòa nhà Hoài Nam, số 06 tổ 8 đường Hai Bà Trưng, phường Hùng Vương, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	0211.3636666
74	Quy Nhơn	433 Lạc Long Quân, phường Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	0256.3541377
76	Phú Yên	Số 145 đường Hùng Vương, phường 6, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	0226.3616666
77	Quảng Bình	Số 01C, đường Trần Hưng Đạo, phường Đông Mỹ, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	0232.3840380
78	Quảng Nam	35 Trần Hưng Đạo, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0235.3813062
79	Quảng Ngãi	345 Hùng Vương, phường Trần Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	0255.3828578

TT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
80	Quảng Ninh	Đường 25/4, phường Bạch Đằng, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	0203.3629213
81	Quảng Trị	Số 34 đường Hùng Vương, Phường 1, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	0233.3555727
82	Sài Gòn	69 Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM	0283.8359323
83	Sài Thành	2A-2B-2C đường Lý Thường Kiệt, Phường 12, Quận 5, TP. HCM	0283.9573378
84	Sở giao dịch	Số 11 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	0243.9368547
85	Bắc Hà Nội	Cụm Công nghiệp Lai Xá, đường Vạn Xuân, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội	0243.5950000
86	Sóc Trăng	Số 3 Trần Hưng Đạo, khóm 6, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0299.3883888
87	Tân Bình Dương	Số 16 đường Lê Trọng Tấn, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	0274.3792158
88	Tân Bình	108 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. HCM	0283.8157777
89	Tân Định	72 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM	0283.8208762
90	Tân Sài Gòn	Số 1943-1945 Đường Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 5, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh	0283.8738686
91	Tân Sơn Nhất	Số 366A33 đường Phan Văn Trị, phường 5, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh	0283.9856868
92	Tây Cần Thơ	Lô 30A7A, Khu công nghiệp Trà Nóc 1, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ	0292.3844272
93	Tây Hà Nội	Lô HH-03 đường Tố Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, TP. Hà Nội	0243.3554545
94	Tây Hồ	Số 565 Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội	0243.7581111
95	Tây Ninh	Số 313, đường 30/4, khu phố 1, phường 1, TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	0276.3818996
96	Tây Sài Gòn	Số 321-323-325 đường Phạm Hùng, khu dân cư Him Lam, ấp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh	0251.3646151
97	Thái Bình	Trung tâm tài chính thương mại Thái Bình, số 79A đường Lê Lợi, phường Đề Thám, TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0227.3839724
98	Thái Nguyên	Số 10 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0208.3658200
99	Thăng Long	Tòa nhà PVOIL Phú Thọ, số 148 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội	024.37557194
100	Thành Công	Số 01 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	0246.2578686

TT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
101	Thanh Hóa	05 Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0237.3728286
102	Thanh Xuân	448-450 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	0243.5578589
103	Thủ Đức	Số 50A, đường Đặng Văn Bi, Khu phố 4, phường Bình Thọ, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0283.8966806
104	Thủ Thiêm	Số 55-56 đường Song Hành, phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0287.3079668
105	Tiền Giang	152 Đinh Bộ Lĩnh, phường 2, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.	0273.3976999
106	Trà Vinh	Số 05 Lê Thánh Tôn, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	0294.3868780
107	Tuyên Quang	Tổ 8, phường Tân Quang, TP. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	0207.3999666
108	Vinh	Số 9, đường Nguyễn Sỹ Sách, phường Hà Huy Tập, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An	0238.8699567
109	Vĩnh Long	Số 5C, Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	0270.3888288
110	Vĩnh Phúc	Số 392A, đường Mê Linh, phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	0211.3720920
111	Vũng Tàu	Số 27 Lê Lợi, phường 4, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0254.3852309
112	Hòa Bình	Số 810 đường Cù Chính Lan, phường Phương Lâm, TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	0218.3858383
113	Yên Bái	Đường Điện Biên, Tổ 8, phường Minh Tân, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái	0216.3858999
114	Đông Quảng Ninh	Số 584 đường Trần Phú, phường Cẩm Tây, TP. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0203.3551551
115	Hội An	Số 2 Trần Cao Vân, phường Cẩm Khê, TP. Hội An, tỉnh Quảng Nam	02353.916619
116	Đắk Nông	Số 74 đường Huỳnh Thúc Kháng, TP. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	02613.555678
117	Đông Hải Phòng	Số 12-13 LK 20, Khu đô thị Quang Minh, xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng	0225.3966888
118	Bắc Đà Nẵng	Số 249A đường Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng	0236.3649668
119	Bắc Đắk Lắk	Số 149 Trần Hưng Đạo, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	0262.7306789
120	Sơn La	Số 286 đường Tô Hiệu, Tổ 9, phường Chiềng Lẻ, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	0293.3949.888
121	Hậu Giang	Số 197A-197B-197C, đường Trần Hưng Đạo, Khu vực 3, Phường 5, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	0293.3949.888

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CON/ CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT TRONG NƯỚC

VCBL

Công ty TNHH Một thành viên cho thuê cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Tầng 4 - Tòa nhà 25T1,N05 Hoàng Đạo Thúy - Trung Hòa- Quận Cầu Giấy - Hà Nội
Điện thoại: 024.39289289 | Fax: 024.39289150

VCBS

Công ty TNHH Một thành viên chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Tầng 12&17 - Tòa cao ốc VietcomBank - Hoàn Kiếm - Hà Nội
Điện thoại: 024.39369990, 024.39366991, 024.39366992
Fax: 024.39360262, 024.39360263

VCBR

Công ty TNHH Một thành viên Kiểu hối Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Tầng 4 - Tòa nhà Vietcombank Kỳ Đông, Số 13-13 Bis Kỳ Đông, Phường 9, Quận 3- TP.HCM
Điện thoại: 028.35260888 | Fax: 028.35260808

VCBT

Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank 198
Tầng 14 - Phòng 1406 - 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024.39340919 | Fax: 024.39340918

VBB

Công ty TNHH Vietcombank- Bonday - Bến Thành (VBB)
Số 5, Công trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.39.153.360

VCBF

Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank (VCBF)
Tầng 15, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
Điện thoại: 024.39364540 | Fax: 024.39364542

VCBB

Công ty liên doanh Vietcombank Bonday VCBB
Số 35 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.38213321, 38213345 | Fax: 028.38213366, 38213366

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN Ở TRONG NƯỚC

Văn phòng đại diện Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại khu vực phía Nam
Tầng 33-34 Tòa nhà VBB, Số 5 Công Trường Mê Linh, P. Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.39826468 | Fax: 028.39393948

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, CÔNG TY Ở NƯỚC NGOÀI

Văn phòng đại diện Vietcombank tại Singapore
6 Battery Road, #11-01B, Singapore 049909
Điện thoại: 65 6323 7558 | Fax: 65 6323 7559

Văn phòng đại diện Vietcombank tại Mỹ
Suite 1427-1428, 14th floor, One Rockefeller Plaza, NewYork, NY 10020
Điện thoại: (1) 646 937 1999

VINAFICO/ VFC

Công ty tài chính Việt Nam tại Hongkong (vinafico)
16/F, Golden Star Building, 20-24, Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong
Điện thoại: +852-28653905 | Fax: +852-28660007

VCBM

Công ty chuyển tiền Vietcombank tại Mỹ (VCB Money. Inc)
12112 Brookhurst Street, Suite 11, Garden Grove, CA 92840 United States
Điện thoại: (+1)-714-979-1055 | Fax: (+1)- 714-979-1278

VCB LÀO

Ngân hàng TNHH Ngoại thương Việt Nam tại Lào
Nhà số 12, Lô 15, Đại lộ Lanexang, Bản Hatsadee-Tại, Quận Chanthabouly, Viêng Chăn, CHDCND Lào
Điện thoại: +85621253838

